

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

*** Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú

Bà Hoàng Thảo Yến

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 57 /2024/TLST-KDTM ngày 21 tháng 5 năm 2024

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)**

Trú tại: Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức Tú** – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Ngọc Sơn** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh. Ông Sơn ủy quyền lại cho: Ông **Nguyễn Văn Quý** – Trưởng phòng Quản lý rủi ro Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh.

***Bị đơn: Công ty H (TNHH)**

Địa chỉ: CCN Phong Khê, phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn Sáng** – Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty H (TNHH) phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam toàn bộ số tiền tạm tính đến hết ngày 19/09/2024 là: **17.469.434.729** đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc: 4.272.500.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 208.645.208 đồng; Nợ lãi quá hạn: 12.988.289.520 đồng; và các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 20/9/2024 đến khi Công ty H (TNHH) thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

2.2. Nếu Công ty H (TNHH) không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp tài sản gắn liền với đất số 0035/HĐ ngày 12/5/2009; Hợp đồng

thế chấp tài sản gắn liền với đất số 0036/HĐ ngày 12/5/2009 được ký kết giữa Công ty H (TNHH) và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam để thu hồi nợ.

2.3. Về thời gian và phương thức trả nợ:

- Công ty H (TNHH) trả hết số nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chậm nhất là ngày 31/12/2024.

- Về tiền lãi và lãi quá hạn: Công ty H trả hết cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam trong năm 2025.

- Trong trường hợp Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chấp thuận và phê duyệt Đơn xin giảm miễn lãi của Công ty H thì Công ty H (TNHH) sẽ trả theo phương án mà ngân hàng đã phê duyệt.

- Sau khi Công ty H (TNHH) thanh toán hết toàn bộ khoản nợ gốc và lãi cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam trả lại cho Công ty H (TNHH) các giấy tờ về tài sản thế chấp (bản gốc) mà Ngân hàng đang giữ của Công ty.

2.4. Về án phí: Công ty H (TNHH) phải nộp **125.469.000** đồng (làm tròn số) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **62.372.000** đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/23; Số: 0000810 ngày 20 tháng 05 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

2.5. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty H (TNHH) phải chịu 7.500.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Do Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã nộp tạm ứng nên Công ty H (TNHH) phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền **7.500.000** đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a, 7^b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

Nguyễn Thị Lệ

